

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Mai Minh Chánh, Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Phú.

- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Bình Long, huyện Châu Phú.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Kiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên toà:
Ông Triệu Nhựt Giang - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Phú, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm kín bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Tăng Minh T, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2002, tại huyện Châu P, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Khánh B, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Tăng Thành N (đã chết) và bà Nguyễn Út H; Chưa có vợ; Anh, em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-5-2023 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Em Nguyễn Thúy D, sinh ngày 26/4/2009, nơi cư trú: Ấp Khánh M, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phan Thị Thu O, sinh năm 1984, nơi cư trú: Ấp Khánh M, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị Cẩm S – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Út H, sinh năm 1981, nơi cư trú: Ấp Khánh B, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng:

- Bà Tăng Thị L, sinh năm 1982, nơi cư trú: Ấp Khánh B, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang (có mặt).

- Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1976, nơi cư trú: Ấp Khánh B, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8-2022, thông qua ứng dụng điện thoại di động và mạng xã hội facebook, Tăng Minh T quen biết phát sinh tình cảm với Nguyễn Thuý D. Trong các ngày 01-5-2023, ngày 02-5-2023 tại nhà của Tthuộc ấp Khánh Bình, xã Khánh Hoà, huyện Châu Phú, Tđã 02 lần giao cấu với D. Ngày 11-5-2023, bà Phan Thị Thu O (mẹ của D) phát hiện sự việc nên đến Công an xã Khánh Hoà, huyện Châu Phú trình báo sự việc và yêu cầu xử lý hình sự đối với Thuận. Ngày 19-5-2023, T bị khởi tố điều tra.

Căn cứ Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 339/23/KLTDTE-TTPY ngày 12-5-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Nguyễn Thuý D, sinh ngày 26-4-2009, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Màng trinh: Rách cũ vị trí 3 giờ 7 giờ 9 giờ.
- Bộ phận sinh dục ngoài không ghi nhận bất thường.
- Các bộ phận khác không có thương tích liên quan đến vụ việc này.

2. Kết luận:

- Màng trinh: Rách cũ vị trí 3 giờ 7 giờ 9 giờ.
- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần:
 - + Màng trinh không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.
 - + Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 00% (không phần trăm).

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS.HS ngày 03-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã truy tố Tăng Minh T về tội "Giao cấu với

người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Tăng Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Bị hại Nguyễn Thuý D, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phan Thị Thu O (mẹ ruột của Nguyễn Thuý D) khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Qua sự việc, bà O yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho Nguyễn Thuý D với số tiền 150.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Út H (mẹ ruột của bị cáo T) khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng. Sau khi sự việc xảy ra bà đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000 đồng.

Người làm chứng bà Tăng Thị L khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tăng Minh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 584, 586, 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu trắng ngắn tay, 01 quần thể dục màu đen, 01 quần tây dài màu đen, 01 áo thun màu đỏ ngắn tay, 01 quần lót nữ màu trắng, 01 quần lót nữ màu hồng, 01 áo ngực màu trắng hồng, 01 quần vải dài màu đen, 01 quần vải cụt màu đen, 01 áo thun tay ngắn màu đen. Bà O yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho Nguyễn Thuý D với số tiền 150.000.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận. Buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Thuý D số tiền 9.000.000 đồng (05 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định: $5 \times 1.800.000 \text{ đồng} = 9.000.000 \text{ đồng}$). Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng theo giấy uỷ nhiệm chi số 15 ngày 28-11-2023 của Công an huyện Châu Phú đã được nộp vào tài khoản số 3949.0.1054727.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú để đảm bảo thi hành án.

Quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

- Thống nhất quan điểm đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Tăng Minh T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

- Thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

- Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, là nguy hiểm do đối tượng bị xâm hại là trẻ em được Nhà nước và Pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng sự phát triển thể chất, sinh lý, sự phát triển của trẻ em. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về trách nhiệm dân sự thống nhất yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Tăng Minh T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, kết luận giám định cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Trong các ngày 01-5-2023 và ngày 02-5-2023 tại nhà của bị cáo Tăng Minh T thuộc ấp Khánh Bình, xã Khánh Hoà, huyện Châu Phú, bị cáo Tăng Minh T đã có hành vi 02 lần giao cấu với Nguyễn Thuý D (sinh ngày 26-4-2009) khi D đã đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Tăng Minh T đã phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm (tội phạm rất nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bản thân nhận thức rõ hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích thoả mãn sinh lý của cá nhân, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình nộp số tiền 2.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, việc bị cáo quan hệ tình dục với bị hại thì bị hại cũng tự nguyện đồng ý, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là thành phần lao động, hoàn cảnh khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã trưởng thành, đáng lẽ ra khi quen biết với Nguyễn Thuý D bị cáo nên tìm hiểu nhân thân, tuổi tác của Nguyễn Thuý D để có cách xử sự đúng đắn trong quan hệ tình cảm nam, nữ. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, xét hiện điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 quần vải dài màu đen, 01 quần vải cụt màu đen, 01 áo thun tay ngắn màu đen là tài sản của bị cáo Thuận; 01 áo thun màu trắng ngắn tay, 01 quần thể dục màu đen, 01 quần tây dài màu đen, 01 áo thun màu đỏ ngắn tay, 01 quần lót nữ màu trắng, 01 quần lót nữ màu hồng, 01 áo ngực màu trắng hồng là tài sản của bị hại Nguyễn Thuý D không còn giá trị sử dụng, bị cáo, bị hại không có yêu cầu nhận lại nên xét tịch thu tiêu hủy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng theo giấy uỷ nhiệm chi số 15 ngày 28-11-2023 của Công an huyện Châu Phú đã được nộp vào tài khoản số 3949.0.1054727.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú để đảm bảo thi hành án.

[6]. Trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phan Thị Thu O (mẹ ruột của bị hại Nguyễn Thuý D) yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho Nguyễn Thuý D với số tiền 150.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xác định bị hại chỉ bị tổn thất về tinh thần, ngoài ra không có thiệt hại nào khác, không có chứng cứ chứng minh bị thiệt hại số tiền 150.000.000 đồng nên không có cơ sở chấp nhận.

Bị hại Nguyễn Thuý D tuổi còn trẻ, mới lớn, tương lai còn dài, qua sự việc thì ít nhiều cũng bị tổn thất tinh thần, do đó Hội đồng xét xử xét buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Thuý D số tiền 18.000.000 đồng (10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định: $10 \times 1.800.000 \text{ đồng} = 18.000.000 \text{ đồng}$) để bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại.

Bà H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tăng Minh T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Tăng Minh T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11-5-2023; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Tăng Minh T.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo thun màu trắng ngắn tay (đã qua sử dụng), 01 (Một) quần thể dục màu đen (đã qua sử dụng), 01 (Một) quần tây dài màu đen (đã qua sử dụng), 01 (Một) áo thun màu đỏ ngắn tay (đã qua sử dụng), 01 (Một) quần lót nữ màu trắng

(đã qua sử dụng), 01 (Một) quần lót nữ màu hồng (đã qua sử dụng), 01 (Một) áo ngực màu trắng hồng (đã qua sử dụng), 01 (Một) quần vải dài màu đen (đã qua sử dụng), 01 (Một) quần vải cụt màu đen (đã qua sử dụng), 01 (Một) áo thun tay ngắn màu đen (đã qua sử dụng). Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.00.000 đồng (Hai triệu đồng) theo giấy uỷ nhiệm chi số 15 ngày 28-11-2023 của Công an huyện Châu Phú đã được nộp vào tài khoản số 3949.0.1054727.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú để đảm bảo thi hành án. Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28-11-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 357, 584, 585, 586, 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: Không chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Thu O về việc yêu cầu bị cáo Tăng Minh T bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Thuý D với số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Buộc bị cáo Tăng Minh T có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Thuý D với số tiền là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tăng Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tthi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lương Ngọc Dũng**

